

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2024/HS-ST

Ngày: 18 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Thào Thị Thu Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H**; Bị cáo không có tên gọi khác; sinh năm 1982 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản X, xã P, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Lường Văn T và bà: Ma Thị H1; Chung sống như vợ chồng với Lò Thị Ph từ năm 2008 đến năm 2010 và có 01 con chung sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2024 và sau đó tạm giam cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 26/02/2024, tổ công tác Công an xã Thanh Minh phối hợp với Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ đi làm nhiệm vụ tại khu vực bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã phát hiện Lường Văn H đang đi bộ trên đường có biểu hiện phạm tội về ma túy, tổ công tác đã yêu cầu H dừng lại để kiểm tra. Sau khi được tổ công tác vận động, giải thích, H đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01

gói nhỏ bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 cục chất bột thể rắn màu trắng đục, nghi là Heroine. Tổ công tác đã đưa H về trụ sở Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ để làm việc.

Tại buổi làm việc cũng như quá trình điều tra Lường Văn H khai nhận toàn bộ cục chất bột thể rắn, màu trắng đục đã bị thu giữ là Heroine. Nguồn gốc số Heroine này là do vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/02/2024, với ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng, Lường Văn H đi bộ một mình đến bản Lọng Háy, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ. Tại đây, H gặp và mua được của người phụ nữ không quen biết 01 gói nhỏ bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 cục chất bột thể rắn màu trắng đục, nghi là Heroine với giá 100.000 đồng, sau đó cầm trong lòng bàn tay phải đi bộ về nhà, đi được khoảng 50m thì bị tổ công tác Công an xã Thanh Minh phối hợp với Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 26/02/2024 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 0,19 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 463/KL-KTHS ngày 03/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,19 gam là chất ma túy, loại Heroin (Heroine); Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận có khối lượng 0,14 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKSTPĐBP ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy vật chứng là số Heroine còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu trắng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 26/02/2024, bị cáo Lường Văn H

đã bị bắt quả tang trong khi đang cất giữ trái phép 0,19 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích nào khác. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật. Vì vậy, với khối lượng ma túy mà bị cáo đã cất giữ trái phép là 0,19 gam Heroine thì hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính cũng chưa bị Tòa án nào xét xử.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3] Hướng xử lý đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người sử dụng ma túy từ năm 2009 đến nay, để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy thì cần phải áp dụng một mức hình phạt tù có thời hạn, phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo thu nhập không ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số Heroine đã thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,19 gam (đã gửi giám định toàn bộ và hoàn lại 0,14 gam sau khi giám định). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu trắng cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo đã có đơn xin miễn án phí. Vì vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Vấn đề khác: Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua được của một người phụ nữ không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, tuyên bố bị cáo **Lường Văn H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lường Văn H** 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/02/2024).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); và 01 (một) mảnh nilon màu trắng. (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28 tháng 5 năm 2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/6/2024).

Nơi nhận:

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Duy